

HƯỚNG DẪN HỌC

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- * Hoàn thành các bài tập trong ngày.
- * Củng cố về một số từ ngữ liên quan đến chủ điểm du lịch – thám hiểm.
- Phân biệt được lời yêu cầu đề nghị lịch sự và lời yêu cầu đề nghị không giữ được phép lịch sự.
- Biết đặt câu khiến phù hợp với tình huống giao tiếp cho trước.
- * Biết lập dàn ý cho bài văn miêu tả con vật.

2. Kỹ năng:

- HS làm tốt các bài tập củng cố.

3. Thái độ:

- HS biết yêu quý vật nuôi.

II. ĐỒ DÙNG:

- Bảng nhóm, phấn màu.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

Tg	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
12'	1. Hoạt động 1 Hoàn thành các bài tập buổi sáng.	+ Sáng thứ sáu em có những môn học nào? - Cho HS hoàn thành nốt các bài tập buổi sáng. - GV giúp đỡ những em gặp khó khăn khi hoàn thành bài.	+ HS nêu. - HS tự hoàn thành nốt các bài tập buổi sáng.
23'	2. Hoạt động 2. <u>BT củng cố.</u> Bài 1.	<i>Những nơi nào người ta thường đến trong các chuyến du lịch? Khoanh tròn vào chữ cái trước ý</i>	- Cả lớp làm bài vào vở, sau đó đọc kết quả. - Nhận xét. Đáp án:

	<p>Bài 2. Giải thích câu tục ngữ.</p> <p>Bài 3. Biết phân biệt lời yêu cầu đề nghị lịch sự và chưa lịch sự.</p> <p>Bài 4.</p>	<p>đúng. a) Nơi có phong cảnh đẹp. b) Nơi dân cư đông đúc. c) Nơi có lịch sử văn hóa. d) Nơi có nhiều công trình kiến trúc đẹp. e) Nơi có nhiều cửa hàng bán hàng hóa đẹp và rẻ. g) Nơi có nhiều nhà máy, công xưởng. h) Nơi có nhiều phong tục hay và thức ăn ngon.</p> <p>Em hiểu câu tục ngữ “ Đi một ngày đàng, học một sàng khôn” như thế nào?</p> <p>Những đề nghị nào sau đây là lịch sự? Khoanh vào chữ cái trước những lời đề nghị đó. a) Lan mở cửa ra đi! b) Lan mở giúp chị cái cửa! c) Lan mở cửa hộ chị với! d) Hồng cầm hộ tớ cái cặp về nhà có được không? e) Hồng cầm cái cặp này về nhà cho tớ! f) Hồng giúp tớ mang cái cặp này về nhà nhé!</p> <p>Điền cách nói phù hợp với nội dung yêu cầu đề nghị</p>	<p>- Khoanh vào a, c, d</p> <p>- Cả lớp làm vào vở, sau đó trả lời miệng. Đáp án: Câu tục ngữ khuyên bảo mọi người cần phải tiếp xúc nhiều người, càng tiếp xúc rộng rãi, càng học hỏi được nhiều và do đó càng hiểu biết, khôn lớn trong cuộc sống.</p> <p>- Khoanh vào b; c; d; f</p> <p>VD:</p>
--	--	--	--

5'	Bài 5. 3. Hoạt động 3 Củng cố - dặn dò.	<p>sau:</p> <p>a) Hỏi bác hàng xóm địa chỉ nhà bạn Lan. b) Xin bố (hoặc mẹ) bạn Lan cho nói chuyện điện thoại với Lan. c) Hỏi chú công an đường ra bến xe ô tô.</p> <p>Hãy lập dàn ý cho bài văn miêu tả hình dáng của một con vật mà em biết.</p> <p>- GV nhận xét tiết học. - Dặn HS về nhà ôn bài.</p>	<p>a) Bác ơi, bác chỉ giúp cháu nhà bạn Lan ở đâu ạ. b) Bác làm ơn chuyển máy cho bạn Lan để cháu nói chuyện với bạn ạ! d) Chú ơi, cho cháu hỏi đường ra bến xe ô tô đi đường nào ạ?</p> <p>- Cả lớp làm bài vào vở, 2 HS làm vào bảng nhóm. - Gắn bài làm lên bảng – nhận xét.</p>
-----------	--	--	---

HƯỚNG DẪN HỌC

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

* Hoàn thành các bài tập trong ngày.

* Củng cố và phát triển kiến thức, kỹ năng về Tìm hai số khi biết tổng và tỉ số của hai số đó.

- Củng cố cách tính diện tích hình chữ nhật, hình thoi có liên quan đến dạng toán tổng-tỉ.

2. Kỹ năng:

- HS biết làm thành thạo các bài toán trên.

- HS khá- giỏi giải được bài toán Tổng- tỉ nhưng tỉ số ẩn (BT4).

3. Thái độ:

- Giáo dục HS tính cẩn thận, trình bày khoa học.

II. ĐỒ DÙNG:

- Bảng nhóm, phấn màu.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

Tg	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
12'	1. Hoạt động 1 Hoàn thành các	+ Sáng thứ ba em có những môn học nào?	+ HS nêu.

<p>23'</p> <p>2. Hoạt động 2 a. <u>BT củng cố.</u> Bài 1.</p> <p>Bài 2.</p> <p>Bài 3. Củng cố cách tính diện tích hình thoi.</p>	<p>- Cho HS hoàn thành nốt các bài tập buổi sáng. - GV hướng dẫn HS gặp khó khăn.</p> <p>Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng:</p> <p>a) Tính $\frac{3}{7} \times 25 \times 35$ được kq là: A. 375 B, 475 C, 275 D, 365</p> <p>b) Hai số có tổng bằng 3939, tỉ số là $\frac{6}{7}$. Hai số đó là: A. 1818 và 2121 B. 1717 và 2222 C. 1515 và 1414 D. 2121 và 2727</p> <p>c) $\frac{3}{5}$ của 380kg đậu xanh là: A. 228 B. 228kg C. 76kg D. 152kg</p> <p>d) Một người bán vải, sau khi bán được 50m vải thì thấy số vải còn lại bằng $\frac{2}{3}$ số vải lúc đầu. Vậy tấm vải ban đầu của người đó dài là: A. 200m B. 100m C. 150m D. 250m</p> <p>Một hình chữ nhật có chu vi là 240m. Chiều rộng bằng $\frac{2}{3}$ chiều dài. Tính diện tích hình chữ nhật đó.</p> <p>Một hình thoi có tỉ số hai đường chéo là $\frac{4}{5}$, tổng hai đường chéo là 18cm. Tính diện tích hình thoi đó.</p>	<p>- HS tự hoàn thành nốt các bài tập buổi sáng.</p> <p>- Cả lớp làm bài vào vở, sau đó lên bảng chữa bài. - Nhận xét.</p> <p>- Khoanh vào A.</p> <p>- Khoanh vào A.</p> <p>- Khoanh vào B.</p> <p>- Khoanh vào C.</p> <p>- HS đọc đề bài, phân tích đề. Xác định dạng toán. - Cả lớp làm vở, 1 em lên bảng làm bài. - ĐS: $3456m^2$</p> <p>- HS đọc đề bài. - Nhắc lại cách tính diện tích hình thoi. BG Độ dài đường chéo thứ nhất là: $18 : (4 + 5) \times 4 = 8 (cm)$</p>
---	--	--

5'	<p>b. BT phát triển. Bài 4.</p> <p>3. Hoạt động 3 Củng cố - dặn dò.</p>	<p>Nhà Lan nuôi gà và lợn. Lan đếm được tất cả 330 chân. Hỏi nhà Lan nuôi bao nhiêu con gà? Biết số gà bằng $\frac{1}{5}$ số lợn.</p> <p>- GV nhận xét tiết học. - Dặn HS về nhà ôn bài.</p>	<p>Độ dài đường chéo thứ 2 là: $18 - 8 = 10$ (cm) DT hình thoi là: $10 \times 8 = 80$ (cm²)</p> <p>- Đọc đề bài. Thảo luận nhóm 2.</p> <p style="text-align: center;"><u>BG</u></p> <p>Mỗi con gà có 2 chân, mỗi con lợn có 4 chân. Vậy số chân một con gà = $\frac{1}{2}$ số chân một con lợn. Vì số gà = $\frac{1}{5}$ số lợn nên số chân gà so với số chân lợn thì bằng:</p> $\frac{1}{5} \times \frac{1}{2} = \frac{1}{10} \text{ (số chân lợn)}$ <p>Vậy số chân gà = $\frac{1}{10}$ số chân lợn. Có số chân gà là: $330 : (1 + 10) = 30$(chân) Có số con gà là: $30 : 2 = 15$ (con) ĐS: 15 con gà.</p>
-----------	---	---	---

HƯỚNG DẪN HỌC

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- * Hoàn thành các bài tập trong ngày.
- * Củng cố về các kiểu câu kể đã học
- * Củng cố lại cách xác định vị ngữ trong câu
- * Biết đặt câu với một từ ngữ cho trước.

2. Kỹ năng:

- HS làm tốt các bài tập củng cố.

3. Thái độ:

- HS yêu thích môn học.

<p style="text-align: center;">Bài 4. Đặt câu.</p> <p style="text-align: center;">Bài 5:</p> <p style="text-align: center;">Bài 6:</p> <p style="text-align: center;">3. Hoạt động 3 5' Củng cố - dặn dò.</p>	<p>Mỹ Tâm là một ca sĩ.....</p> <p>b) Thành ngữ, tục ngữ nào dưới đây nói về vẻ đẹp của con người?</p> <p>a. Mặt trái xoan. b. Đi một ngày đàng, học một sàng khôn. c. Học tài thi phận. d. Nói phải củ cái cũng nghe.</p> <p>Đặt câu có từ anh hùng:</p> <p>Gạch chân dưới bộ phận vị ngữ trong câu sau: Tên cướp biển cúi gằm mặt, tra dao vào, ngồi xuống, làu bàu trong cổ họng.</p> <p>Điền tiếp các từ ngữ cho thành câu thuộc kiểu câu Ai là gì? Bạn Hưng lớp tôi.....</p> <p>- GV nhận xét tiết học. - Dặn HS về nhà ôn bài.</p>	<p>Mỹ Tâm là một ca sĩ <i>tài năng</i>.</p> <p>- Khoanh vào a: Mặt trái xoan.</p> <p>- 1 HS lên bảng. Dưới lớp làm vào vở. VD: Kim Đồng là một thiếu niên rất anh hùng.</p> <p>Tên cướp biển <u>cúi gằm mặt, tra dao vào, ngồi xuống, làu bàu trong cổ họng.</u></p> <p>- Cả lớp làm vở, 2 HS lên bảng: VD: Bạn Hưng lớp tôi là liên đội trưởng của trường. - Nói tiếp nhau đọc kết quả.</p>
---	--	--